



# Delo<sup>®</sup> TorqForce

## Dầu hộp số và truyền động cuối tải trọng nặng

Bảng dữ liệu sản phẩm



### Ưu điểm

**Kéo dài tuổi thọ của hệ truyền động và thiết bị** - Phụ gia đặc biệt giúp bảo vệ bề mặt kim loại không bị cạ mòn và mài mòn trong các điều kiện làm việc khắc nghiệt của nhiệt độ cao và tải trọng.

**Vận hành êm** – Kiểm soát ma sát tuyệt hảo giúp chống trượt ly hợp và hệ truyền động, thắng ướt vận hành êm, giảm mài mòn.

**Giảm thời gian ngừng máy** – Tương thích và luôn duy trì vật liệu niêm kín, gioăng-phốt trong tình trạng tốt, giúp giảm thiểu rò rỉ dầu.

**Dễ lọc** – Delo TorqForce được pha chế với hệ phụ gia đặc biệt cho phép sử dụng phương pháp lọc siêu tinh khiết, qua đó đem lại độ tin cậy thiết bị và độ sạch dầu vượt trội. Delo TorqForce có thể đạt độ sạch 18/16/13 hoặc tốt hơn nữa nếu áp dụng chương trình ISOCLEAN<sup>®</sup> của Chevron.

**Tuổi thọ dầu cao** – Độ bền dầu gốc tuyệt hảo ngăn chặn ôxi hóa dầu ở nhiệt độ cao, giúp tăng tuổi thọ dầu.

**Vận hành tin cậy** – Công thức pha chế giúp làm sạch bề mặt kim loại không bị cặn nhựa và cặn bùn, các cặn bám này có thể làm hỏng thiết bị.

**Giảm thiểu tác động của thời tiết và bảo quản máy** – Chống ăn mòn và gỉ sét các chi tiết máy có độ chính xác cao khi vận hành trong điều kiện ẩm thấp và dừng máy thời vụ.

### Ứng dụng

Delo TorqForce được khuyến nghị sử dụng cho hộp số, truyền động cuối và thắng ướt của Caterpillar, Komatsu; hộp số và bộ chuyển đổi mô-men xoắn của Allison, Dana Powershift, Tremec/TTC, Eaton và ZF; và hệ thống thủy lực của Vickers.

**Hệ thống thủy lực sử dụng cấp độ nhớt SAE 10W** ở nhiệt độ môi trường bình thường. SAE 30 được khuyến nghị sử dụng cho hệ thống thủy lực di động hoạt động ở môi trường nhiệt độ khắc nghiệt.

**Hộp số sử dụng cấp độ nhớt SAE 30.** Delo TorqForce cũng được khuyến nghị sử dụng cho hộp số truyền động tự động tải nặng yêu cầu dầu SAE 30.

**Truyền động cuối sử dụng cấp độ nhớt SAE 50** ở nhiệt độ môi trường bình thường và SAE 60 ở nhiệt độ cao.

Để đạt tiêu chuẩn của Caterpillar, Delo TorqForce không chứa phụ gia ma sát. Vì vậy, sản phẩm không được khuyến nghị sử dụng cho các ứng dụng mà nhà sản xuất thiết bị yêu cầu dầu chứa phụ gia ma sát để đảm bảo thắng ướt vận hành êm. Ví dụ, nhiều nhà sản xuất máy kéo yêu cầu dầu tương tự như Chevron 1000 THF để giảm độ ồn thắng ướt.

### Đặc tính sản phẩm:

- **Delo TorqForce** là dầu chất lượng cao được pha chế cho hộp số, truyền động cuối và hệ thống thủy lực yêu cầu loại dầu đạt tiêu chuẩn Caterpillar TO-4 hoặc Allison C-4. Sản phẩm cũng được khuyến nghị sử dụng cho hộp số và hệ thống thủy lực của các nhà hãng Dana, Powershift, Komatsu, Dresser, Tremec/TTC, Vickers và ZF.

- **Delo TorqForce** được pha chế từ dầu gốc khoáng tinh chế, phụ gia tẩy rửa, phụ gia phân tán, phụ gia ức chế ôxi hóa và ăn mòn, phụ gia chịu cực áp và chống mài mòn, và phụ gia chống tạo bọt. Sản phẩm có các tính năng tuyệt hảo như chống mài mòn, tương thích vật liệu niêm kín, giữ ma sát, bền ôxi hóa, ổn định độ nhớt.

- **Delo TorqForce** phù hợp cho hệ truyền động đời mới và đời trước. Công thức pha chế chống mài mòn, ngay cả trong điều kiện làm việc khắc nghiệt và tải nặng. Nó giúp bảo vệ các chi tiết chính xác bằng cách ngăn chặn sự hình thành cặn rắn, cặn bùn và kiểm soát ăn mòn. Sản phẩm tương thích với các vật liệu niêm kín, ly hợp đời mới và đời trước.



### Thông số kỹ thuật

DELO TORQFORCE CÁC ĐẶC TÍNH CHÍNH				
Cấp độ nhớt SAE	10W	30	50	60
Mã sản phẩm	510157	510158	510159	510160
Điểm rót chảy, °C	-33	-27	-27	-15
Trọng lực API	30.0	28.7	26.5	25.0
Độ nhớt,				
mm <sup>2</sup> /s ở 40°C	43.3	87.5	199	319
mm <sup>2</sup> /s ở 100°C	6.8	10.9	18.5	25.0
Chỉ số độ nhớt	110	110	103	101
Điểm chớp cháy, °C	238	266	266	266

1602

### Các tiêu chuẩn hiệu năng

Delo TorqForce đạt chấp thuận của các tiêu chuẩn:

- ZF TE-ML 03C (SAE 10W, 30)
- ZF TE-ML 07F (SAE 30)
- Volvo 97305-90 (SAE 50, đang chờ cấp phát)

Delo TorqForce đạt tiêu yêu cầu của các tiêu chuẩn:

- Allison C-4 (SAE 10W, 30)
- TO-4

Delo TorqForce được khuyến nghị sử dụng cho:

- Dana Powershift (SAE 10W, 30)
- Komatsu KES 07.868.1
- Komatsu Dresser
- Tremec/TTC
- Vickers 35VQ25 (SAE 10W, 30)
- Hộp số tay Eaton Fuller/Roadranger (SAE 50 - Standard Drain Applications)
- Hộp số tay Meritor (Rockwell) (SAE 50 - Standard Drain Applications)

*Không sử dụng cho các hệ thống áp cao ở gần ngọn lửa, tia lửa và bề mặt nóng. Chỉ dùng tại nơi thông thoáng tốt. Nhớ luôn luôn đậy kín thùng chứa.*

### MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE và SỰ AN TOÀN

Thông tin về các vấn đề này có trong Phiếu An toàn Hóa chất (MSDS) và Tài liệu hướng dẫn an toàn cho sản phẩm Caltex. Khách hàng nên tham khảo các tài liệu này và tuân thủ các hướng dẫn và quy định của luật pháp về sử dụng và thải bỏ dầu nhớt. Để có Phiếu MSDS hãy vào trang web:

[www.chevronlubricants.com](http://www.chevronlubricants.com).

Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng sản phẩm đúng với các ứng dụng đã chỉ định.

Phát hành bởi:

**Chevron Lubricants**

- Châu Á Thái Bình Dương